

ĐỀ CHÍNH THỨC

Phần I. Tiếng Việt (2,0 điểm)

Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất và viết chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm.

Câu 1. Hai dòng thơ: “*Nắng trong mắt những ngày thơ bé/Cũng xanh mon như thể lá trâu.*”

(Trương Nam Hương) sử dụng biện pháp tu từ gì?

A. So sánh, nhân hóa

B. So sánh, ẩn dụ

C. So sánh, hoán dụ

D. So sánh, nói quá

Câu 2. Câu văn nào sau đây có chứa khởi ngữ?

A. Làng ta, về cánh nhà ông Trương Huân ấy, họ đi tất cả. (Nam Cao)

B. Chết nổi, hai ông bị chúng nó đuổi phải không? (Nguyễn Huy Tưởng)

C. Buổi mai hôm ấy, một buổi mai đầy sương thu và gió lạnh, mẹ tôi âu yếm nắm tay tôi dẫn đi trên con đường làng dài và hẹp. (Thanh Tịnh)

D. Vì hằm sập nên Nho bị thương. (Lê Minh Khuê)

Câu 3. Trong câu văn sau, phần in đậm là thành phần biệt lập gì?

“*Cũng trên mảnh đất anh hùng này đã sinh ra người anh hùng trẻ tuổi La Thị Tám, một cô gái đầy nhiệt tình cách mạng, gan dạ, mưu trí.*” (SGK Ngữ văn 8, tập 1)

A. Thành phần phụ chú

B. Thành phần cảm thán

C. Thành phần tình thái

D. Thành phần gọi – đáp

Câu 4. Phương châm hội thoại nào được thể hiện trong câu ca dao sau?

*Lời nói chẳng mất tiền mua,
Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau.*

(Ca dao)

A. Phương châm quan hệ

B. Phương châm về chất

C. Phương châm về lượng

D. Phương châm lịch sự

Câu 5. Xét về cấu tạo ngữ pháp, câu: “*Người con trai ấy đáng yêu thật, nhưng làm cho ông nhọc quá.*” (Nguyễn Thành Long) thuộc kiểu câu nào?

A. Câu đơn

B. Câu ghép

C. Câu đặc biệt

D. Câu rút gọn

Câu 6. Trong câu văn: “*Không ai nói với ai, nhưng nhìn nhau, chúng tôi đọc thấy trong mắt nhau điều đó.*” (Lê Minh Khuê) có mấy cụm động từ?

A. Một

B. Hai

C. Ba

D. Bốn

Câu 7. Hàm ý của câu in đậm trong đoạn văn sau là gì?

“*Tôi bùi ngùi nhìn lão, bảo:*

- *Kiếp ai cũng thế thôi, cụ ạ! Cụ tưởng tôi sung sướng hơn chăng?*” (Nam Cao)

A. Lão cũng chẳng sung sướng gì.

B. Lão rất sung sướng.

C. Tôi sung sướng hơn.

D. Tôi cũng không sung sướng hơn.

Câu 8. Phần câu in đậm dưới đây được trích dẫn theo cách nào ?

“*Đứa con ngây thơ nói:*

- Ô hay! Thế ra ông cũng là cha tôi ư? Ông lại biết nói, chứ không như cha tôi trước kia chỉ nín thin thút. ” (SGK Ngữ văn 9, tập 1)

A. Dẫn lời nói trực tiếp

B. Dẫn ý nghĩ trực tiếp

C. Dẫn lời nói gián tiếp

D. Dẫn ý nghĩ gián tiếp

Phần II. Đọc – hiểu văn bản (2,0 điểm)

Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi bên dưới:

Lòng nhân ái không phải tự sinh ra con người đã có. Lòng nhân ái là một trong những phẩm chất hàng đầu, là văn hóa của mỗi một con người. Lòng nhân ái có được là do sự góp công của mỗi gia đình và nhà trường tạo lập cho các em thông qua các hoạt động trải nghiệm rèn luyện, học tập, sẻ chia, “đau với nỗi đau của người khác”...

...Lòng nhân ái rất cần trong đời sống, đó là nét văn hóa, là cốt cách của mỗi một con người. Các hoạt động từ thiện đã và đang diễn ra tại Trường Quốc tế Global đã góp phần giúp các em học sinh xây dựng tính cộng đồng, tinh thần trách nhiệm, sẻ chia với mọi người và giúp người khi khó khăn hoạn nạn, phát triển toàn diện tri thức và đạo đức để trở thành những công dân ưu tú, có ích cho xã hội, gìn giữ được bản sắc văn hóa Việt Nam.

(Trích *Dạy trẻ lòng nhân ái ở trường quốc tế Global* – theo Dân trí)

Câu 1 (0,25 điểm): Theo tác giả bài viết, lòng nhân ái có được là do những yếu tố nào?

Câu 2 (0,5 điểm): Tại Trường Quốc tế Global, lòng nhân ái đã giúp các học sinh có được điều gì?

Câu 3 (0,5 điểm): Tại sao tác giả bài viết cho rằng: “lòng nhân ái rất cần trong đời sống”?

Câu 4 (0,75 điểm): Thông điệp nào của đoạn trích trên có ý nghĩa nhất đối với em?

Phần III. Tập làm văn (6,0 điểm)

Câu 1. (1,5 điểm)

Từ gợi ý của đoạn văn trong phần đọc - hiểu văn bản, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 13-15 câu) bàn về vai trò của lòng nhân ái trong cuộc sống.

Câu 2. (4,5 điểm)

Phân tích đoạn thơ sau:

*Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác
Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát
Ôi! Hàng tre xanh xanh Việt Nam
Bão táp mưa sa đứng thẳng hàng.*

*Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng
Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ.
Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ
Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân ...*

(Viễn Phương, *Viếng lăng Bác*)

-----**HẾT**-----

Họ tên thí sinh:.....Số báo danh:.....

Chữ kí, họ tên giám thị 1:.....Chữ kí, họ tên giám thị 2:.....

Tổng điểm cho cả bài thi 10 điểm

Yêu cầu nội dung, hình thức và phân bố điểm như sau:

Phần I. Tiếng Việt (2,0 điểm)

Học sinh chọn đúng mỗi đáp án cho 0,25 điểm. Cụ thể:

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	B	A	A	D	B	C	D	A

Phần II. Đọc – hiểu văn bản (2,0 điểm)

Câu	Nội dung	Mức điểm
Câu 1 0,25 điểm	Theo tác giả bài viết, lòng nhân ái có được là do những yếu tố: - Sự góp công của mỗi gia đình và nhà trường - Thông qua các hoạt động trải nghiệm rèn luyện, học tập, sẻ chia.	0,25 - Mức 0,25 điểm: Trả lời như trên. - Mức 0,0 điểm: Không trả lời hoặc trả lời sai.
Câu 2 0,5 điểm	Tại Trường Quốc tế Global, lòng nhân ái đã giúp các học sinh có được điều: - Xây dựng tính cộng đồng; - Có tinh thần trách nhiệm; - Biết sẻ chia với mọi người và giúp người khi khó khăn hoạn nạn; - Phát triển toàn diện tri thức và đạo đức	0,5 - Mức 0,5 điểm: Trả lời được 4 ý trên. - Mức 0,25 điểm: Trả lời được từ 2 -3 ý. - Mức 0,0 điểm: trả lời được 1 ý, không trả lời hoặc trả lời sai.
Câu 3 0,5 điểm	Tác giả bài viết cho rằng “lòng nhân ái rất cần trong đời sống” vì: - Là nét văn hóa; - Là cốt cách của mỗi một con người.	0,5 - Mức 0,5 điểm: Trả lời được 2 ý trên. - Mức 0,25 điểm: Trả lời được 1 ý. - Mức 0,0 điểm: Không trả lời hoặc trả lời sai.
Câu 4 0,75 điểm	Thông điệp của đoạn trích có ý nghĩa nhất đối với em: Gợi ý : - Cần biết sống có lòng nhân ái - Nên giữ gìn nét văn hóa đẹp của dân tộc: sống có tinh thần trách nhiệm; biết chia sẻ, yêu thương...	0,75 - Mức 0,75 điểm: Học sinh trả lời được 1 thông điệp phù hợp - Mức 0,25 điểm: Học sinh trả lời được từ 2 thông điệp

	- Tuổi trẻ cần tích cực học tập, trải nghiệm, rèn luyện để hình thành lòng nhân ái. ...	trở lên, phù hợp. - Mức 0,0 điểm: Học sinh trả lời sai hoàn toàn hoặc không trả lời.
--	--	---

Phần III. Tập làm văn (6,0 điểm)

Câu	Nội dung	Mức điểm
Câu 1 1,5 điểm	* Yêu cầu chung: - Biết cách viết một đoạn văn nghị luận. - Có kỹ năng xác định trọng tâm đoạn viết, lập luận.	
	* Yêu cầu cụ thể: 1. Đảm bảo hình thức: - Đảm bảo hình thức là một đoạn văn nghị luận: Mở đoạn; thân đoạn; kết đoạn. - Không mắc quá 3 lỗi chính tả, diễn đạt. - Đoạn văn đảm bảo số lượng câu theo yêu cầu: 13-15 câu.	0,25 - Mức 0,25 điểm: Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn nghị luận; không mắc quá 3 lỗi diễn đạt hoặc lỗi chính tả, không quá dài. - Mức 0,0 điểm: Không đúng hình thức là một đoạn văn; không đúng các yêu cầu trên.
	2. Triển khai các ý: <i>Gợi ý:</i> a. Mở đoạn: Giải thích ngắn gọn về lòng nhân ái: là tình yêu thương giữa con người với con người. Rộng hơn nữa chính là tình đồng bào, tinh thần đoàn kết. b. Thân đoạn: - Biểu hiện của người có lòng nhân ái: sẵn sàng đồng cảm, chia sẻ, thấu hiểu và giúp đỡ người khác khi họ gặp khó khăn, không mong nhận lại. - Vai trò của lòng nhân ái trong cuộc sống: + Giúp đỡ yêu thương người khác sẽ giúp họ vượt khó khăn, giúp họ có thêm niềm vui, động lực sống. + Khi chúng ta sống yêu thương, ta sẽ thấy cuộc đời ý nghĩa hơn, mọi người sẽ yêu quý, tôn trọng chúng ta nhiều hơn. + Một xã hội được xây dựng trên cơ sở của lòng nhân ái là một xã hội mơ ước, đáng sống, sẽ đầy ắp được sự ích kỉ, lạnh lùng, vô cảm. + Học sinh tự lấy dẫn chứng về những con người có tấm lòng nhân ái, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ mọi người để minh họa cho bài làm của mình. c. Kết đoạn: Khái quát lại vai trò, tầm quan trọng của lòng nhân ái; đồng thời rút ra bài học, liên hệ	1,25 - Mức 1,0 -1,25 điểm: Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu; diễn đạt tốt. - Mức 0,75 điểm: Đáp ứng tương đối đầy đủ các ý, mắc một vài lỗi diễn đạt, dùng từ. - Mức 0,5 điểm: Đáp ứng được 1/2 yêu cầu nhưng còn mắc lỗi diễn đạt, dùng từ. - Mức 0,25 điểm: Nội dung quá sơ sài. - Mức 0,0 điểm: Không làm bài.

	bản thân.	
Câu 2: 4,5 điểm	1. Yêu cầu chung: - Về kiến thức: Học sinh cần có năng lực tạo lập văn bản hoàn chỉnh theo yêu cầu của đề bài. - Về kĩ năng: Học sinh biết vận dụng các kiến thức lĩnh hội được trong việc đọc – hiểu về bài thơ, phân tích để cảm nhận được cái hay, cái đẹp của đoạn thơ.	
	2. Yêu cầu cụ thể:	
	a. Đảm bảo cấu trúc, đặc điểm cơ bản của bài văn nghị luận: - Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận: Mở bài nêu được vấn đề nghị luận, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khẳng định được vấn đề nghị luận. - Triển khai đúng vấn đề nghị luận: phân tích được giá trị nội dung, nghệ thuật của các từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ, giọng điệu...	0,25 - Mức 0,25 điểm: Đúng cấu trúc, đúng nội dung yêu cầu của đề bài. - Mức 0,0 điểm: Không đúng cấu trúc hoặc không đúng vấn đề.
	b. Xác định đúng yêu cầu của đề: Phân tích đặc sắc nội dung, nghệ thuật của đoạn thơ.	0,25 - Mức 0,25 điểm: Xác định đúng yêu cầu của đề bài. - Mức 0,0 điểm: Không đúng yêu cầu.
	<i>Học sinh có thể làm theo nhiều cách khác nhau. Dưới đây là một số gợi ý mang tính định hướng:</i>	
	A. Mở bài: - Giới thiệu tác giả, giới thiệu bài thơ, hoàn cảnh sáng tác bài thơ... - Nêu khái quát đặc sắc nội dung, nghệ thuật đoạn thơ. - Trích dẫn đoạn thơ.	0,25 - Mức 0,25 điểm : đảm bảo các yêu cầu - Mức 0,0 điểm: Không đảm bảo các yêu cầu trên.
	B. Thân bài: * Khổ 1: Phân tích cảm xúc của nhà thơ khi đứng trước cảnh vật quanh lăng Bác (1,5 điểm) - Trước lăng Bác nhà thơ có tâm trạng xúc động, thể hiện tiếng lòng của một con người miền Nam sau bao mong mỏi được ra viếng Bác. Câu thơ thứ nhất: “ <i>Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác</i> ” như một lời thông báo giản dị mà chứa đựng bao tình cảm thân thương gần gũi. + Cách xưng hô: “ <i>Con - Bác</i> ” vừa thể hiện tình cảm, vừa thành kính, gần gũi, thân thiết như một người con đi xa lâu ngày được trở về gặp lại người Cha già kính yêu. Tác giả dùng từ “ <i>thăm</i> ” thay cho từ “ <i>viếng</i> ” là cách nói giảm nói tránh để giảm bớt đi nỗi đau đớn mất và ẩn sau trong đáy lòng mỗi người con miền Nam Bác vẫn còn sống mãi, giọng thơ nghẹn ngào, buồn ngủi, xót thương. - Hình ảnh đầu tiên và cũng là hình ảnh ấn tượng	3,0 - Mức điểm 2,5-3,0 điểm: đáp ứng đầy đủ các yêu cầu; phân tích sâu sắc; kết hợp giữa việc phân tích nội dung, nghệ thuật đặc sắc của đoạn thơ, trích dẫn thơ hợp lí. - Mức 1,75 -2,25 điểm : Cơ bản đáp ứng được yêu cầu; phân tích khá sâu sắc; kết hợp phân tích nội dung, nghệ thuật, có trích dẫn thơ. - Mức 0,75-1,5 điểm: Đáp ứng được 1/2 yêu cầu. Có

đậm nét với tác giả: “<i>Đã thấy...đứng thẳng hàng.</i>” Trong cái nhìn xúc động của tác giả, hàng tre vừa mang nghĩa thực vừa mang nghĩa biểu tượng. + Nghĩa tả thực: Hàng tre là loài cây quen thuộc gần gũi ở mỗi làng quê Việt Nam mang màu sắc xanh xanh ẩn hiện... + Nghĩa biểu tượng: hàng tre là hình ảnh ẩn dụ tượng trưng cho con người Việt Nam với bao phẩm chất tốt đẹp, bền bỉ, kiên cường, hiên ngang trước mọi khó khăn, thử thách. Hàng tre còn là hình ảnh đại diện cho dân tộc luôn trung thành gắn bó, canh giấc ngủ bình yên cho Người. Thán từ “<i>Ôi</i>” biểu thị niềm xúc động xen lẫn tự hào trước hình ảnh hàng tre => Hình ảnh hàng tre là khúc dạo đầu nói lên niềm xúc động bồi hồi của nhà thơ khi đến bên lăng Bác. * Khổ 2: Phân tích cảm xúc của nhà thơ khi hòa vào dòng người vào lăng viếng Bác (1,5 điểm) - Hai câu thơ đầu: “<i>Ngày ngày... rất đỏ</i>” được tạo lên từ cặp câu sóng đôi với hai hình ảnh mặt trời vừa mang ý nghĩa thực, vừa mang ý nghĩa ẩn dụ. + Từ “<i>mặt trời</i>” trong câu thơ thứ nhất là mặt trời của thiên nhiên soi sáng không gian và mang lại sự sống cho muôn loài, ngày ngày đi qua trên lăng. + Từ “<i>mặt trời</i>” trong câu thơ thứ hai là hình ảnh ẩn dụ chỉ Bác Hồ. Bác là người mang đến ánh sáng cách mạng, đem đến cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc cho nhân dân. => Các hình ảnh ẩn dụ độc đáo vừa ca ngợi sự vĩ đại, bất tử của Bác vừa thể hiện lòng tôn kính, ngưỡng mộ, tự hào, biết ơn đối với Bác. - Hai câu tiếp theo: “<i>Ngày ngày...mùa xuân.</i>” Giọng thơ chậm rãi, thành kính trang nghiêm. Điệp từ “<i>ngày ngày</i>” diễn tả thời gian vĩnh viễn, vừa gợi tấm lòng của nhân dân không nguôi nhớ Bác. + Hình ảnh dòng người đi trong thương nhớ là hình ảnh thực gợi tả ngày ngày từng dòng người vào lăng viếng Bác trong niềm xúc động, tiếc thương. Hình ảnh “<i>tràng hoa</i>” là hình ảnh ẩn dụ để chỉ mỗi người vào lăng viếng Bác là một bông hoa kết thành một tràng hoa dài vô tận để dâng lên Người. + “<i>Bảy mươi chín mùa xuân</i>” là hình ảnh hoán dụ mang ý nghĩa tượng trưng cho con người bảy mươi chín mùa xuân ấy đã sống một cuộc đời đẹp như những mùa xuân và làm nên những mùa xuân cho đất nước cho cuộc đời. => Khổ thơ tác giả đã diễn tả tình cảm, cảm xúc thành kính, trang nghiêm xen lẫn niềm tự hào của nhà thơ khi vào lăng viếng Bác.	kết hợp phân tích nội dung, nghệ thuật, song chưa hài hòa. - Mức 0,2 5-0,5 điểm : Đáp ứng được 1/3 yêu cầu; phân tích chưa sâu sắc, không biết trích dẫn thơ. - Mức 0,0 điểm: Lạc đề hoàn toàn hoặc không làm bài.
--	---

	- Đánh giá khái quát về đoạn thơ: (0,5 điểm) + Nghệ thuật: Giọng thơ phù hợp với tình cảm, cảm xúc, giọng điệu vừa thành kính, vừa trang nghiêm; tác giả sáng tạo được nhiều hình ảnh thơ đẹp và giàu tính biểu tượng, lựa chọn ngôn ngữ bình dị mà hàm súc âm vang; kết hợp các biện pháp tu từ có giá trị nghệ thuật cao. + Nội dung: Thông qua hai khổ thơ, Viễn Phương đã bộc lộ được cảm xúc trào dâng của mình khi lần đầu tiên được viếng lăng Bác và nỗi xúc động bồi hồi, kính cẩn khi hòa vào dòng người vào lăng viếng Bác. Từ đó tác giả bộc lộ tình cảm chân thành, bình dị của nhà thơ. Đó là tình cảm chung của nhân dân miền Nam dành cho vị Cha già kính yêu của dân tộc. + Liên hệ với những bài thơ ca ngợi Bác Hồ khác.	
	C. Kết bài: - Khẳng định lại giá trị của đoạn thơ. - Nêu cảm nghĩ của bản thân.	0,25 - Mức 0,25 điểm: Trả lời được cả các ý trên. - Mức 0,0 điểm: Không trả lời hoặc sai hoàn toàn.
	d. Chính tả, ngữ pháp - Đảm bảo đúng chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25 - Mức 0,25 điểm: Đảm bảo yêu cầu. - Mức 0,0 điểm: Không đảm bảo yêu cầu.
	e. Sáng tạo: - Diễn đạt rõ ràng, giọng điệu giàu cảm xúc. - Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.	0,25 - Mức 0,25 điểm: Đảm bảo yêu cầu. - Mức 0,0 điểm: Không đảm bảo yêu cầu.

*** Lưu ý chung:**

- Giám khảo cần linh hoạt khi vận dụng đáp án, tránh hiện tượng chấm đếm ý cho điểm hoặc chấm sót điểm của học sinh. Khuyến khích bài viết có sự sáng tạo và phù hợp.
- Điểm của toàn bài để điểm lẻ tới 0,25 điểm.

-----HẾT-----